

LỊCH THI
Tuần: 49 (04 - 09/8/2025)

Thứ	Ca thi	Đối tượng	SL	Môn thi	HT.THI	GD	BM coi thi		
					TL	Test			
Hai Chiều 04/08	Ca 1:14h-14h40	K2021, K2023	54	Giải phẫu 1		x	20	P1-407	BM Lão khoa BM Chẩn đoán hình ảnh BM Y tế công cộng BM Thực vật - Dược liệu
		K2019	1	Dinh dưỡng & VSA TTP		x	20	P1-407	
		K2021	13	Giải phẫu 2		x	20	P2-407	
		K2017, K2018, K2019, K2022, YK2020, YK2021	27	Giải phẫu đại cương		x	20	P2-407	
		K2024B	12	Giải phẫu 1		x	20	P2-407	
	Ca2 :14h40-15h20	K2024A,C,D,E	53	Giải phẫu 1		x	20	P1-407	
		K2023	55	Giải phẫu 2		x	20	P2-407	
		K2023	56-72			x	20	P2-407	
		K2019, K2020, YK2020, YK2021	25	Module thần kinh SKTT		x	20	P1-407	
Ba Sáng 05/08	Ca 1:8h-8h40	K2020, K2021	1-55	Thuốc YHCT		x	20	P1-407	BM QL và Kinh tế được BM Hóa Dược BM Dược lý BM Dược lâm sàng
		K2020, K2021	56-110			x	20	P2-407	
		K2017, K2018, K2019, K2020, K2021	111-161	Thuốc YHCT		x	20	P1-407	
		K2021	16	Tâm lý truyền thông GDSK		x	20	P2-407	
		TTY6.K19, K20, K21	10	Thương hàn luận		x	40	P2-407	
	Ca 2:8h40-9h20	YK2022	5	Tâm lý YH-KNGT		x	20	P2-407	
		K2016	1	Truyền thông GDSK		x	20	P2-407	
		Dược2023	1	Nhà nước pháp luật		x	20	P2-407	
		K2020	1	Y học gia đình		x	20	P2-407	
Ba Chiều 05/08	Ca 1:14h-14h40	K2020, YK2020	18	Da liễu		x	20	P1-407	
		K2022	37	Giải phẫu 2		x	20	P1-407	
		Dược 2023	41	Giải phẫu		x	20	P2-407	
	Ca 2:14h40-15h20	K2020, YK2020	22	Dị ứng		x	20	P1-407	BM Sinh học LT BM Dược cổ truyền
		TTY4.K21, K17, K20	15	Chẩn đoán cơ sở		x	20	P1-407	

	Ca 2:14h40-15h20	K2022	11	Giải phẫu 1		x	20	P1-407	BM Bảo chế CND
	Dược 2020, 2021, 2022	41	Giải phẫu			x	20	P2-407	BM Kiểm nghiệm thuốc
Tư Chiều 06/08	Ca 1: 14h-14h40	K2024A,B	1-55	Giải phẫu		x	20	P1-407	BM Y Vật lý BM Hóa học BM Ngoại ngữ BM Toán - Tin học
		K2024B,D,E	56-102			x	20	P2-407	
		K2018, K2019, K2020	8	Sinh lý đại cương		x	20	P1-407	
		K2016, K2021	42	Sinh lý học		x	20	P1-407	
		YK2022, YK2020, YK2021	4	Sinh lý đại cương		x	20	P2-407	
	Ca 2: 14h40-15h20	Dược 2024, Dược 2023	19	Sinh học		x	20	P2-407	
		Dược 2019, 2020, 2021, 2022	29	Sinh lý học		x	20	P2-407	
		K2022	50	Sinh lý học		x	20	P1-407	
			1-50			x	20	P2-407	
		K2023	51-75	Sinh lý học		x	20	P1-407	
	Ca 3:15h20-16h	Dược 2023	21			x	20	P2-407	
Năm Sáng 07/08	Ca 1:8h-8h40	Dược2023	22	Tiếng Anh 1		x	20	P1-407	
		Dược 2020, 2021, 2022	22	Tiếng Anh 1		x	20	P1-407	
		K2018, K2019, K2020	10	Tiếng Anh 1		x	20	P1-407	
		YK2022, YK2023, YK2024	55	Tiếng Anh 1		x	20	P2-407	
		Dược2024	27	Tiếng Anh 1		x	20	P1-407	
	Ca 2:8h40-9h20	Dược 2020, 2021, 2022	20	Tiếng Anh 2		x	20	P1-407	BM GDTC
		K2017, K2018, K2019, YK2022, YK2023	30	Tiếng Anh 2		x	20	P2-407	BM Giải phẫu-Mô phổi
		K2020	4	Tiếng Anh 2		x	20	P2-407	BM Sinh lý
		Dược 2023	11	Tiếng Anh 2		x	20	P2-407	BM Giải phẫu bệnh-Pháp y
		Dược 2020, 2021, 2022	27	Tiếng Anh 3		x	20	P1-407	
	ca 3: 9h20-10h	K2017, K2018, K2019, YK2022	16	Tiếng Anh 3		x	20	P1-407	
		YK2023, K2020	19	Tiếng Anh 3		x	20	P2-407	
		TTY5.K20	16	Nội YHCT		x	20	P2-407	
		Dược 2023	7	Tiếng Anh 3		x	20	P2-407	
		K2020	1-55	Hỏi sức cấp cứu		x	20	P1-407	BM Sinh học và DT
	56-110		x		20	P2-407			
Năm Chiều 07/08	Ca 2:14h40-15h20		111-165			x	20	P1-407	

	Ca 2:14h40-15h20	K2020	166-217	Hỏi sức cấp cứu		x	20	P2-407	BM SLB-MD
	Ca 3:15h20-16h	YK2020	1-55			x	20	P1-407	BM Y lý YHCT
		Dược 2024A	56-77	Hỏi sức cấp cứu		x	20	P2-407	BM TMH-Răng hàm mặt -Mắ
		Dược 2024A	1-35			x	20	P2-407	
	Ca 4:16h-16h40	Dược 2024A,B,C	35-50	Giải phẫu		x	20	P1-407	
		Dược2024C	91-124	Giải phẫu		x	20	P2-407	
		K2017,K20218,K2019	11	Hỏi sức cấp cứu		x	20	P2-407	
		K2015, K2016, K2019, K2020, K2021, K2022	25			x	20	P1-407	
Sáng	Ca 1:8h-8h40	YK2024,YK2023, YK2020	18	Toán-Xác suất thống kê		x	20	P1-407	
		K2016, K2017, K2020, K2022, YK2020, YK2021	17	Hệ Thận tiết niệu		x	20	P2-407	
		YK2020, YK2021	38	Tiếng Anh 2		x	20	P2-407	BM YTCC
		YK2020, YK2021	53	Tiếng Anh 1		x	20	P1-407	BM Phương tế
8/8	Ca 2:8h40-9h20	TTY5.K17, K20	10	Trung văn HP 2 (Bài tổng hợp)		x	20	P2-407	BM VS-KST
		TTY6.K18, K20	10	Trung văn HP 3 (Bài tổng hợp)		x	20	P2-407	BM Điều dưỡng-DD và ATP
		K2018, K2019, K2020, YK2021, YK2022, Dược 2021	12	Tư tưởng Hồ Chí Minh		x	20	P2-407	
		Dược 2020, 2021, 2022	26	Tiếng Anh 4		x	20	P2-407	
	ca3 9h20-10h	YK2020, YK2021	42	Tiếng Anh 3		x	20	P1-407	
		K2019, K2020,K2021 K2022, YK2020, Dược 2020,2021	36	Lịch sử Đảng		x	20	P2-407	
		Dược 2023	7	Tiếng Anh 4		x	20	P2-407	
		K2021, K2022	47	Điều dưỡng		x	20	P1-407	
Sáu Chiều 08/08	Ca 1:14h-14h40	K2023	45	Điều dưỡng		x	20	P2-407	
		K2017, K2019, K2020	15	Truyền nhiễm		x	20	P1-407	
		Dược2021	11	Bảo chế 1		x	20	P2-407	
		K2017, K2018, K2029, K2020	20	Điều dưỡng		x	20	P1-407	
	Ca 2:14h40-15h20	YK2020	2	Điều dưỡng cơ bản		x	20	P1-407	
		TTY4.K21, K20, K19	15	Nhi khoa TY		x	30	P1-407	BM Ngoại ngữ
		YK2021	10	Điều dưỡng cơ bản		x	20	P2-407	BM Lý luận chính trị
		K2021	37	Mô phôi		x	20	P2-407	BM KCDS-XBBH
	Ca 3:15h20-16h	YK2023, YK2024	38	Module y cơ sở 2		x	40	P1-407	BM Hóa sinh
		TTY6.K17, K19, K20	10	Lý luận cơ sở TY		x	30	P2-407	

Ca 3:15h20-16h	K2016, K2017, K2018, K2019, K2020, YK2020, YK2021, YK2022	30	Module Tim mạch		x	30	P2-407
	YK2023	13	Hệ huyết học bạch huyết		x	20	P1-407
	K2017, K2019, K2020, K2021, K2022,	26	Bảo chế thuốc YHCT		x	40	P1-407
	YK2023, YK2022	21	Hệ Tim Mạch		x	30	P2-407

Đề nghị sinh viên đến trước ca thi 30 phút

Đề nghị cán bộ coi thi có mặt trước ca thi 15 phút

Gọi sinh viên vào phòng thi theo đúng danh sách ca thi.

TS. Trần Quang Minh

TRƯỜNG PHÒNG ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC

Y - DƯỢC

HỌC CÔ TRUYỀN

VIỆT NAM